

Mẫu số 1c

(Ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ TRỢ GIÚP XÃ HỘI

(Áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP)

THÔNG TIN CỦA ĐỐI TƯỢNG

1. Họ và tên (Viết chữ in hoa): ...ĐINH THỊ NHỎ.....
Ngày/tháng/năm sinh: ...05.../05.../2005... Giới tính: ...Nữ... Dân tộc: ...H'Mông...
Số định danh/Căn cước công dân số: ...051305004111.....
Cấp ngày ...18.../08.../2021... Nơi cấp: ...Cục Trưởng Cục Cảnh Sát...
2. Hộ khẩu thường trú: ...Xóm Đèo - thôn Kà Tu - Sơn Hà - Sơn Hà - Quảng Ngãi.....
Hiện đang ở với ai và địa chỉ nơi ở? ...Ba, cả Mẹ, con tại...
...Xóm Đèo - thôn Kà Tu - Sơn Hà - Sơn Hà - Quảng Ngãi.....
3. Có thẻ BHYT không? ☐ Không ☒ Có
4. Thuộc hộ nghèo không? ☐ Không ☒ Có
5. Tình trạng hôn nhân? (Ghi rõ: Không có chồng/vợ; có chồng/vợ đã chết hoặc mất tích theo quy định)

6. Số con đang nuôi:.....người. Trong đó dưới 16 tuổi:..... người; từ 16 đến 22 tuổi đang học phổ thông, học nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học người.

7. Thông tin về con thứ nhất (Ghi cụ thể họ tên, ngày tháng năm sinh, nơi ở, tình trạng đi học, chế độ chính sách đang hưởng):

Họ và tên: ...ĐINH THỊ HỒNG NGUYỄN.....

Ngày tháng năm sinh: ...22.../07.../2023.....

Nơi ở: ...Xóm Đèo - thôn Kà Tu - Sơn Hà - Sơn Hà - Quảng Ngãi.....

Tình trạng đi học (Lớp, trường):.....

Chế độ chính sách đang hưởng:.....

8. Thông tin về con thứ hai (Ghi cụ thể họ tên, ngày tháng năm sinh, nơi ở, tình trạng đi học, chế độ chính sách đang hưởng):

Họ và tên:.....

Ngày tháng năm sinh:.....

Nơi ở:.....

Tình trạng đi học (Lớp, trường):.....

Chế độ chính sách đang hưởng:.....

9. Thông tin về con thứ ba (Ghi cụ thể họ tên, ngày tháng năm sinh, nơi ở, tình trạng đi học, chế độ chính sách đang hưởng):

Họ và tên:.....

Ngày tháng năm sinh:.....

Nơi ở:.....

Tình trạng đi học (Lớp, trường):.....

Chế độ chính sách đang hưởng:.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Ngày 26. tháng 5. năm 2025.....

Thông tin người khai thay

Họ và tên:

Số định danh/CCCD:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Mối quan hệ với đối tượng:

Địa chỉ:

.....

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên. Trường hợp khai thay phải ghi đầy đủ thông tin người khai thay)

Nhà
Đinh Thị Nhà

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Ủy ban nhân dân xã...Sinh...Họ..... đã tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu các giấy tờ kèm theo và xác nhận thông tin cá nhân nêu trên của ông (bà) ...Đinh...Thị...Nhà..... là đúng.

Ngày 27. tháng 5. năm 2025.....

CÁN BỘ TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đinh Thị Nhi

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)



KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Chính Viên



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card 

Số / No.: **051305004111**

Họ và tên / Full name:

ĐINH THỊ NHO

Ngày sinh / Date of birth: 05/05/2005

Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:

Sơn Hạ, Sơn Hà, Quảng Ngãi

Nơi thường trú / Place of residence: Thôn Kà Tu

Sơn Hạ, Sơn Hà, Quảng Ngãi

Có giá trị đến: 05/05/2030
Date of expiry

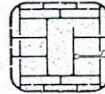
Đặc điểm nhân dạng / *Personal identification:*

Nốt ruồi C: 1,4cm trên sau cánh

mũi trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year 18/08/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Tô Văn Huệ



Ngón trỏ trái
Left index finger



Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM3050041111051305004111<<7
0505055F3005051VNM<<<<<<<<<<6
DINH<<THI<NHO<<<<<<<<<<<<<<<<

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực 2898 Quyển số 01 SCT/B:

Ngày...27...tháng.....3...năm 2025

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thuý Viên

Số: 1842/XN

Sơn Hạ, ngày 24 tháng 03 năm 2025

XÁC NHẬN THÔNG TIN VỀ CƯ TRÚ

Theo đề nghị của Ông/Bà: **ĐINH RE**

Số định danh cá nhân:

0	5	1	0	6	4	0	1	9	1	3	6
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

CÔNG AN XÃ SƠN HẠ XÁC NHẬN:

I. Họ, chữ đệm và tên của Ông/Bà: ĐINH RE

1. Ngày, tháng, năm sinh: 14/07/1964 2. Giới tính: Nam

3. Số định danh cá nhân:

0	5	1	0	6	4	0	1	9	1	3	6
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

4. Dân tộc: Hrê

5. Tôn giáo: Không

6. Quê quán: Xã Sơn Hạ, Huyện Sơn Hà, Tỉnh Quảng Ngãi

7. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Sơn Hạ, Huyện Sơn Hà, Tỉnh Quảng Ngãi

8. Nơi thường trú: Thôn Kà Tu, xã Sơn Hạ, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi

9. Nơi tạm trú:

10. Nơi ở hiện tại: Thôn Kà Tu, xã Sơn Hạ, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi

11. Họ, chữ đệm và tên chủ hộ: ĐINH RE 12. Quan hệ với chủ hộ: Chủ hộ

13. Số định danh cá nhân chủ hộ:

0	5	1	0	6	4	0	1	9	1	3	6
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

II. Thông tin các thành viên khác trong hộ gia đình:

TT	Họ, chữ đệm và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số định danh cá nhân/CMND	Quan hệ với chủ hộ
01	ĐINH THỊ THU	02/07/1976	Nữ	051176018085	Vợ
02	ĐINH THỊ NHO	05/05/2005	Nữ	051305004111	Con
03	ĐINH VĂN THAO	04/02/1999	Nam	051099011207	Con
04	ĐINH VĂN NHAU	14/01/2009	Nam	051209002565	Con
05	ĐINH THỊ HỒNG NGUYỆT	22/07/2023	Nữ	051323008418	Cháu ngoại

III. Nội dung xác nhận khác: Không.

Giấy này có giá trị sử dụng đến hết ngày 24 tháng 03 năm 2026.

Số chứng thực 2889 Quyền 10 THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ CƯ TRÚ

Ngày 27 tháng 3 năm 2025



CHỦ TỊCH
Nguyễn Thị Thủy Viên



Thượng úy Đặng Hữu Dô



GIẤY KHAI SINH

Họ, chữ đệm, tên: ĐINH THỊ HỒNG NGUYỆT

Ngày, tháng, năm sinh: 22/7/2023 ghi bằng chữ: Ngày hai mươi hai tháng bảy năm hai nghìn không trăm hai mươi ba.

Giới tính: Nữ

Dân tộc: Hrê

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi sinh: Bệnh Viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ngãi.

Quê quán: Thôn Cà Tu, Xã Sơn Hà, Huyện Sơn Hà, Tỉnh Quảng Ngãi

Số định danh cá nhân: 051323008418

Họ, chữ đệm, tên người mẹ: ĐINH THỊ NHO

Năm sinh: 05/5/2005

Dân tộc: Hrê

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Thôn Cà Tu, xã Sơn Hà, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi

Họ, chữ đệm, tên người cha:

Năm sinh:

Dân tộc:

Quốc tịch:

Nơi cư trú:

Họ, chữ đệm, tên người đi khai sinh: ĐINH RE

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 051064019136, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2021

Nơi đăng ký khai sinh: UBND Xã Sơn Hà, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi

Ngày, tháng, năm đăng ký: 24/7/2023

Số chứng thực..... Quyền số.....

Ngày.....tháng.....năm.....

CHỦ TỊCH

BTP/KS/18615



Nguyễn Thị Thủy Viên



Đinh Trường Sơn

NGƯỜI KÝ GIẤY KHAI SINH

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, và đóng dấu)

Mẫu số 3. Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo

UBND XÃ SON HÀ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 20/GCN-
HN.HCN

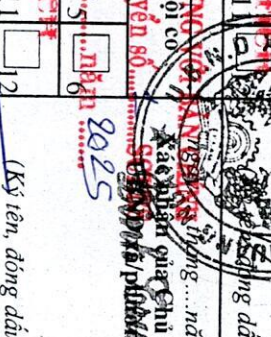
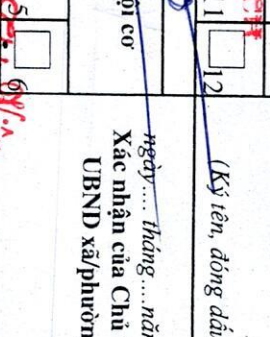
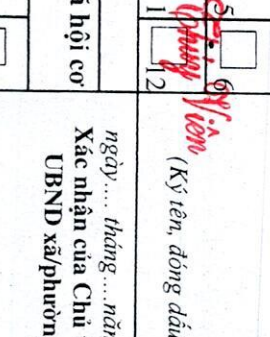
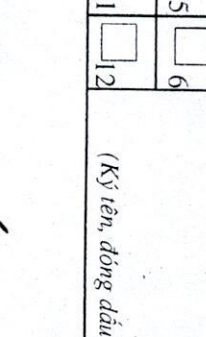
..., ngày 30 tháng 12 năm 2023.....

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính
phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;
Căn cứ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên địa bàn, Chủ
tịch Ủy ban nhân dân xã Sơn Hà chứng nhận:
Hộ gia đình ông/bà: Đinh Re Dân tộc: Hre
Số CCCD/CMND: 051064009136 Ngày cấp:
Nơi thường trú: Thôn Kà Tu, xã Sơn Hà, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi
I. Danh sách thành viên trong hộ gia đình

STT	Họ và tên	Dân tộc	Quan hệ với chủ hộ	Năm sinh		Ghi chú (trường hợp gia đình có sự thay đổi các thành viên trong hộ)
				Nam	Nữ	
1	Đinh Re	Hre	Chủ hộ	1964		
2	Đinh Thị Thu	Hre	Vợ		1976	
3	Đinh Van Thao	Hre	Con	1999		
4	Đinh Thị Nho	Hre	Con		2005	
5	Đinh Văn Nhau	Hre	Con	2009		
6	Đinh Thị Hồng Nguyệt	Hre	Cháu		2023	
7						
8						

II. Kết quả phân loại hộ gia đình giai đoạn 2023... - 2025...

NĂM 2024...	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của Chủ tịch UBND xã/phường												
☐ N	<table><tr><td>☐ 1</td><td>☐ 2</td><td>☐ 3</td><td>☐ 4</td><td>☐ 5</td><td>☐ 6</td><td>☐ 7</td><td>☐ 8</td><td>☐ 9</td><td>☐ 10</td><td>☐ 11</td><td>☐ 12</td></tr></table>	☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5	☐ 6	☐ 7	☐ 8	☐ 9	☐ 10	☐ 11	☐ 12	 ngày 30 tháng 12 năm 2023
☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5	☐ 6	☐ 7	☐ 8	☐ 9	☐ 10	☐ 11	☐ 12			
☐ CN	<table><tr><td>☐ 1</td><td>☐ 2</td><td>☐ 3</td><td>☐ 4</td><td>☐ 5</td><td>☐ 6</td><td>☐ 7</td><td>☐ 8</td><td>☐ 9</td><td>☐ 10</td><td>☐ 11</td><td>☐ 12</td></tr></table>	☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5	☐ 6	☐ 7	☐ 8	☐ 9	☐ 10	☐ 11	☐ 12	 ngày 30 tháng 12 năm 2023
☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5	☐ 6	☐ 7	☐ 8	☐ 9	☐ 10	☐ 11	☐ 12			
NĂM 2025...	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của Chủ tịch UBND xã/phường												
☐ N	<table><tr><td>☐ 1</td><td>☐ 2</td><td>☐ 3</td><td>☐ 4</td><td>☐ 5</td><td>☐ 6</td><td>☐ 7</td><td>☐ 8</td><td>☐ 9</td><td>☐ 10</td><td>☐ 11</td><td>☐ 12</td></tr></table>	☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5	☐ 6	☐ 7	☐ 8	☐ 9	☐ 10	☐ 11	☐ 12	 ngày 30 tháng 12 năm 2023
☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5	☐ 6	☐ 7	☐ 8	☐ 9	☐ 10	☐ 11	☐ 12			
☐ CN	<table><tr><td>☐ 1</td><td>☐ 2</td><td>☐ 3</td><td>☐ 4</td><td>☐ 5</td><td>☐ 6</td><td>☐ 7</td><td>☐ 8</td><td>☐ 9</td><td>☐ 10</td><td>☐ 11</td><td>☐ 12</td></tr></table>	☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5	☐ 6	☐ 7	☐ 8	☐ 9	☐ 10	☐ 11	☐ 12	 ngày 30 tháng 12 năm 2023
☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5	☐ 6	☐ 7	☐ 8	☐ 9	☐ 10	☐ 11	☐ 12			
NĂM 20...	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN	Xác nhận của Chủ tịch UBND xã/phường												
☐ N	<table><tr><td>☐ 1</td><td>☐ 2</td><td>☐ 3</td><td>☐ 4</td><td>☐ 5</td><td>☐ 6</td><td>☐ 7</td><td>☐ 8</td><td>☐ 9</td><td>☐ 10</td><td>☐ 11</td><td>☐ 12</td></tr></table>	☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5	☐ 6	☐ 7	☐ 8	☐ 9	☐ 10	☐ 11	☐ 12	 ngày 30 tháng 12 năm 2023
☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5	☐ 6	☐ 7	☐ 8	☐ 9	☐ 10	☐ 11	☐ 12			
☐ CN	<table><tr><td>☐ 1</td><td>☐ 2</td><td>☐ 3</td><td>☐ 4</td><td>☐ 5</td><td>☐ 6</td><td>☐ 7</td><td>☐ 8</td><td>☐ 9</td><td>☐ 10</td><td>☐ 11</td><td>☐ 12</td></tr></table>	☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5	☐ 6	☐ 7	☐ 8	☐ 9	☐ 10	☐ 11	☐ 12	 ngày 30 tháng 12 năm 2023
☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5	☐ 6	☐ 7	☐ 8	☐ 9	☐ 10	☐ 11	☐ 12			

Ghi chú về các từ viết tắt:

- N: Hộ nghèo; CN: Hộ cận nghèo;
- Các số từ 1 - 12 viết tắt về các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo, cụ thể:
1. Việc làm; 2. Người phụ thuộc trong hộ gia đình; 3. Dinh dưỡng; 4. Bảo hiểm y tế; 5. Trình độ giáo dục người lớn; 6. Tình trạng đi học của trẻ em; 7. Chất lượng nhà ở; 8. Diện tích nhà ở bình quân đầu người; 9. Nguồn nước sinh hoạt; 10. Nhà tiêu hợp vệ sinh; 11. Sử dụng dịch vụ viễn thông; 12. Phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin.
(Ghi X vào ô tương ứng với kết quả phân loại Hộ nghèo, hộ cận nghèo và các chỉ số thiếu hụt của hộ nghèo, hộ cận nghèo)

NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

- Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo được cấp cho hộ gia đình làm căn cứ xác định hộ gia đình và các thành viên trong hộ gia đình được hưởng các chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo.
- Theo Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm trên địa bàn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký tên, đóng dấu công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho hộ gia đình vào ô của năm liên sau thời điểm rà soát, làm cơ sở để người dân hưởng chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo trong năm tại ô ký tên, đóng dấu.
- Trường hợp hộ gia đình có thay đổi về thành viên thì gửi các giấy tờ liên quan về sự thay đổi thành viên (giấy chứng nhận kết hôn, giấy chứng sinh/khai sinh, giấy chuyển hộ khẩu, giấy khai tử, ...) để Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, bổ sung vào danh sách thành viên trong hộ gia đình trên Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo đã cấp. Chủ tịch UBND cấp xã ký tên, đóng dấu vào dòng ghi tên thành viên thay đổi tại cột Ghi chú trong biểu Danh sách thành viên trong hộ gia đình.
- Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phải được bảo quản cẩn thận để tránh hư hỏng, rách nát hoặc bị mất. Trường hợp bị hư hỏng, rách nát hoặc bị mất thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, cấp đổi lại cho hộ gia đình trên cơ sở danh sách, dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý và thu lại Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cũ để lưu hồ sơ.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN HẠ

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ NGHÈO,
HỘ CẬN NGHÈO

GIẢI ĐOẠN 2022 – 2025

Năm 2024